

Số: 06/2024/TT-BCT

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2024

THÔNG TƯ

Quy định việc nhập khẩu mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia theo hạn ngạch thuế quan năm 2023 và năm 2024

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 05/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024;

Thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023 - 2024 ký ngày 02 tháng 6 năm 2023;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định việc nhập khẩu mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia theo hạn ngạch thuế quan năm 2023 và năm 2024.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt khi nhập khẩu vào Việt Nam năm 2023 và năm 2024.

2. Đối tượng áp dụng

Các thương nhân nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Hàng hóa và lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu năm 2023 và năm 2024

1. Mã số hàng hoá và tổng lượng hạn ngạch thuế quan mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 05/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024 (sau đây gọi là Nghị định số 05/2024/NĐ-CP).

2. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu năm 2023 theo quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng cho các tờ khai đăng ký với cơ quan hải quan từ ngày 02 tháng 6 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

3. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu năm 2024 theo quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng cho các tờ khai đăng ký với cơ quan hải quan từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Điều 3. Áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt

Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hóa quy định tại Điều 2 Thông tư này theo quy định tại Nghị định số 05/2024/NĐ-CP. Đối với mặt hàng lá thuốc lá khô, thương nhân được Bộ Công Thương cấp Giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP; số lượng nhập khẩu được trừ vào hạn ngạch thuế quan nhập khẩu theo Giấy phép do Bộ Công Thương cấp.

Điều 4. Phương thức điều hành hạn ngạch thuế quan

Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu hàng hóa quy định tại Điều 2 Thông tư này được điều hành theo phương thức trừ lùi tự động tại cơ quan hải quan nơi thương nhân làm thủ tục nhập khẩu. Việc trừ lùi tự động cho đến hết số lượng hạn ngạch thuế quan thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan hải quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban kinh tế của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Tổng cục Hải quan;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Công Thương: Lãnh đạo Bộ, Tổng cục QLTT, các Cục, Vụ thuộc Bộ;
- Website Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, XNK (15).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG




Nguyễn Sinh Nhật Tân